



ĐẠI SỨ QUÁN HỢP CHUNG QUỐC HOA KỲ

Phòng Thông tin - Văn hóa

Tầng 3, Rose Garden Tower, 6 Ngọc Khánh, Hà Nội

Tel: 831-4580 * Fax: 831-4601 * Email: irchano@pd.state.gov

TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ CỦA BỘ NGOẠI GIAO HOA KỲ
CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ CHÍNH SÁCH ĐỐI NGOẠI MỸ, THÁNG 7/2002
VŨ KHÍ HỦY DIỆT HÀNG LOẠT: KHUÔN KHỔ CHIẾN LƯỢC MỚI

CHUYỂN HÓA QUAN HỆ HOA KỲ - NGA: ĐƯA CHÍNH TRỊ CƯỜNG QUYỀN VÀO ĐÚNG VỊ TRÍ

Baker Spring

*Nghiên cứu viên F.M. Kirby về Chính sách An ninh Quốc gia
Quỹ Heritage*

Theo lời của Baker Spring, Nghiên cứu viên F.M. Kirby về Chính sách An ninh quốc gia tại Quỹ Heritage, mối quan hệ Hoa Kỳ - Nga mới được chuyển hóa sẽ không chỉ giúp hai bên giảm đáng kể số lượng vũ khí hạt nhân tiến công chiến lược được triển khai, mà còn giúp người Nga có "những cơ hội mà họ có lẽ chẳng bao giờ dám mơ tới khi còn là những công dân của Liên Xô".

Khi Tổng thống Hoa Kỳ George Bush và Tổng thống Nga Vladimir Putin ký tuyên bố chung về việc thiết lập một khuôn khổ chiến lược mới cho quan hệ Hoa Kỳ - Nga tại Moscow vào ngày 24-5-2002, thì cũng chính lúc đó hai dân tộc được đặt trên một con đường thẳng tới mối quan hệ được đổi mới. Mối quan hệ được chuyển hóa này hứa hẹn phục vụ lợi ích của cả hai quốc gia trong những năm tới.

Lý do đơn giản là tuyên bố chung sẽ khôi phục vai trò của nền chính trị sức mạnh trong quan hệ Hoa Kỳ - Nga và đưa nó về vị trí thích hợp. Trong suốt thời kỳ Chiến Tranh Lạnh, nền chính trị sức mạnh đã chi phối, nếu không nói là chiếm vị trí tuyệt đối trong quan hệ giữa Hoa Kỳ và Liên Xô. Mối quan hệ này đã đặt gánh nặng lớn lên vai công dân của cả hai quốc gia, nhưng đặc biệt nặng nề đối với các công dân Liên Xô. Mối quan hệ đã được đổi mới giữa Hoa Kỳ và Nga sẽ tạo điều kiện cho hai bên gỡ bỏ những gánh nặng này và tìm kiếm những cơ hội mới.

Một số nhà bình luận đã lập luận rằng quan hệ đổi mới này chỉ là sự phản ánh sức mạnh tương đối của Hoa Kỳ đối với Nga, và là điều mà Hoa Kỳ áp đặt đối với chính phủ Nga với cái giá là sự mất mát mà người dân Nga phải chịu. Trong khi Hoa Kỳ rõ ràng là quốc gia mạnh hơn vào thời điểm này, và nền chính trị sức mạnh sẽ luôn đóng một vai trò quan trọng trong quan hệ giữa hai nước, kiểu phân tích này không thể giải thích được thực tế rằng chính trị sức mạnh không còn chiếm ưu thế nữa. Tóm lại, những người chỉ trích đã sai lầm vì họ đang xét đoán mối quan hệ mới này bằng một cách nhìn lỗi thời của thời kỳ Chiến Tranh Lạnh.

Điều làm cho những người chỉ trích bị lạc lối bởi những phân tích của họ chính là việc cho rằng mối quan hệ được chuyển hóa giữa Hoa Kỳ và Nga sẽ có hại cho vị thế công dân Nga. Chân lý vẫn là chân

lý. Sau khi gỡ bỏ gánh nặng mà chính phủ Liên Xô - một chính phủ chỉ tập trung vào việc tăng cường quyền lực của nhà nước - đặt lên đôi vai mình, người dân Nga giờ đây có những cơ hội mà họ có lẽ chẳng bao giờ dám mơ tới khi còn là công dân Liên Xô. Do vậy, cần đánh giá về vị trí của Liên Xô trong Chiến Tranh Lạnh và suy ngẫm về những đóng góp của Hoa Kỳ và Nga đối với mối quan hệ được đổi mới và làm thế nào để mối quan hệ này mang lại lợi ích cho người Nga.

LIÊN XÔ VÀ SỰ THỐNG TRỊ CỦA NỀN CHÍNH TRỊ CƯỜNG QUYỀN

Liên bang Xô Viết được hình thành với tư cách là một dân tộc tôn vinh sự tập trung quyền lực, đặc biệt là quyền lực nhà nước. Do đó, ý thức hệ cộng sản hợp pháp hóa chế độ đã thúc đẩy nhà nước coi quyền lực không phải là phương tiện để đạt được những giá trị cao đẹp hơn, như tự do và sự thịnh vượng, mà là mục đích cuối cùng. ý thức hệ cộng sản cũng thúc đẩy nhà nước đòi hỏi những hi sinh ngày càng lớn của người dân Xô Viết, nhằm phục vụ cho mục tiêu mở rộng quyền lực và uy tín của chính mình.

Trên bình diện quốc tế, cũng chính mục tiêu đó đã thúc đẩy chế độ Xô Viết đánh giá uy tín của mình bằng khả năng đe dọa và ép buộc các quốc gia khác. Người dân Xô Viết đã phải trả giá khủng khiếp cho những tham vọng của nhà nước này. Tự do cá nhân bị phủ nhận. Nền kinh tế bị quân sự hóa quá mức, và mức sống của người dân giảm sút. Lối thoát tinh thần bị chặn lại.

Cuối cùng, Liên Xô nhận ra rằng việc theo đuổi sức mạnh làm tổn hại những giá trị khác là không bền vững và đã dẫn tới thất bại. Sức mạnh siêu cường của Liên Xô cuối cùng đã cho thấy là vô nghĩa. Lý do là ở chỗ những đòi hỏi của chế độ này đối với người dân rốt cuộc sẽ dẫn tới sự cạn kiệt của xã hội. Nhà nước lấy của dân nhiều và trả lại rất ít, không như những hứa hẹn từ vị trí một siêu cường.

Trái lại, Hoa Kỳ cũng đã tìm kiếm sức mạnh và đòi hỏi sự cống hiến của người dân nhưng thường vì mục đích bảo vệ tự do cá nhân, đồng thời đem lại triển vọng về sự thịnh vượng nhiều hơn nữa. Chính phủ và quyền lực đã phục vụ nhân dân khác hẳn với thực tế đã diễn ra ở Liên Xô, nơi người dân đã phục vụ chính phủ để nuôi dưỡng tham vọng không bờ bến về quyền lực của nhà nước.

Sự khác biệt giữa hai quốc gia với tư cách là những đối thủ siêu cường đã được tính đến. Sự tập trung quyền lực của Hoa Kỳ, nơi sức mạnh giúp cải thiện cuộc sống của người Hoa Kỳ, đã tỏ ra bền vững hơn.

Sự đối đầu giữa Liên Xô và Hoa Kỳ trong Chiến Tranh Lạnh chỉ làm tăng áp lực đối với xã hội Liên Xô và đẩy nhanh tốc độ cạn kiệt của xã hội. Rốt cuộc, câu hỏi mà người dân Xô Viết phải giải đáp là liệu cuộc cạnh tranh quyền lực với Hoa Kỳ có xứng với những mất mát đó hay không. Cuối năm 1991, người dân Liên Xô đã trả lời câu hỏi này là không, và Chiến Tranh Lạnh đã kết thúc. Kể từ năm 1991, người dân Nga phải đối mặt với vấn đề là liệu có nên theo đuổi một nỗ lực để có được sức mạnh tương tự như sức mạnh của Liên Xô để chống lại Hoa Kỳ, và một lần nữa với cái giá mà chính người dân phải gánh chịu hay không.

Ngày 24-5-2002, Tổng thống Bush và Tổng thống Putin đã ký tuyên bố về một khuôn khổ chiến lược mới, một phần là để trả lời câu hỏi này. Thông điệp trong tuyên bố này là chính phủ Nga và Hoa Kỳ sẽ đặt người dân lên ưu tiên hàng đầu, và sau cùng mới là tăng cường sức mạnh.

NHỮNG ĐÓNG GÓP CỦA NGA VÀ HOA KỲ CHO KHUÔN KHỔ CHIẾN LƯỢC MỚI

Có nhiều cách thức cụ thể để Nga và Hoa Kỳ, riêng rẽ hay hợp tác, đóng góp cho việc tạo dựng một khuôn khổ chiến lược mới. Tuy nhiên, ngay từ khi bắt đầu, điều cấp thiết là phải công nhận những đóng góp to lớn của cả hai chính phủ.

Đóng góp chung của Chính phủ Nga cho khuôn khổ chiến lược mới chính là sự công nhận rằng nước này không nhất thiết phải tính toán giá trị tự thân trên cơ sở liệu họ có mạnh hơn Hoa Kỳ hay không. Thay vào đó, họ tỏ ra sẵn sàng đánh giá thành công của mình bằng khả năng cải thiện chất lượng cuộc sống cho người dân. Như bản tuyên bố chung khẳng định, "Chúng tôi [Hoa Kỳ và Nga] nhận thức được rằng an ninh, thịnh vượng và những hy vọng về tương lai của hai dân tộc chúng ta phụ thuộc vào một môi trường an ninh lành mạnh, thúc đẩy tự do về kinh tế và chính trị, và hợp tác quốc tế". Khác với Liên Xô, chính quyền Nga dường như có những ưu tiên đúng đắn. Có lẽ, nghịch lý chính là những ưu tiên mới này thực sự cải thiện được khả năng nước Nga có thể đổi mới và tăng cường sức mạnh của mình trong thời gian tới.

Đóng góp to lớn của Hoa Kỳ cho khuôn khổ chiến lược này cũng tương tự những đóng góp trong những bối cảnh khác: khoan dung đối với những kẻ thù trước đây. Hoa Kỳ đã cho thấy rằng họ có thể cưỡng lại ham muốn sử dụng vị thế sức mạnh của mình để khuất phục hay bóc lột dân tộc khác khi tìm cách tái thiết nước Đức và Nhật Bản với tư cách là những quốc gia độc lập sau Chiến tranh Thế giới thứ hai. Hành động của Hoa Kỳ ngược hẳn với cách cư xử của Liên Xô với các nước Đông Âu trong cùng thời kỳ đó. Trái với những gì mà một số người chỉ trích nghĩ, Hoa Kỳ sẽ không sử dụng khuôn khổ chiến lược mới này để bóc lột nhân dân Nga. Hoa Kỳ không sợ một nước Nga hùng mạnh; trái lại, Hoa Kỳ cố gắng để tránh một nước Nga mang lại sự đe dọa.

KHUÔN KHỔ CHIẾN LƯỢC MỚI VÀ VIỆC NÂNG CAO TRIỂN VỌNG CHO NGƯỜI DÂN NGA

Điều cần thiết là giành thời gian để xem xét lại các chi tiết của việc làm thế nào mà khuôn khổ chiến lược mới này có thể nâng cao được những triển vọng cho người dân Nga. Những yếu tố tích cực của khuôn khổ chiến lược mới đối với người Nga bao gồm:

Tăng cường những triển vọng về hòa bình tại mặt trận phía tây của Nga. Về những vấn đề khu vực, khuôn khổ chiến lược mới sẽ đưa Nga tiếp cận gần hơn với cấu trúc an ninh do NATO lãnh đạo tại châu Âu. Cấu trúc hậu Chiến Tranh Lạnh này góp phần giảm bớt khả năng mất an ninh và xung đột quân sự tại châu Âu. Do vậy, người dân Nga không phải đối phó với mối đe dọa nghiêm trọng về xung đột quân sự nảy sinh tại những quốc gia ở phía tây. Hợp tác khu vực với Hoa Kỳ cũng sẽ mở rộng tới các khu vực khác trên thế giới.

Nâng cao hiệu quả cuộc chiến chống tội phạm có tổ chức. Tội phạm có tổ chức đã và đang là vấn đề nghiêm trọng đối với Nga, và khuôn khổ chiến lược mới này củng cố hợp tác Hoa Kỳ - Nga trong lĩnh vực bức xúc này. Vào tháng 1-2001, Hiệp ước Hoa Kỳ-Nga về Tương trợ lẫn nhau trong các vấn đề tội phạm đã có hiệu lực. Hiệp ước này là nhằm giảm bớt khả năng dễ bị tổn thương của người Nga trước các nhóm tội phạm quốc tế có tổ chức.

Tăng triển vọng về kinh tế. Mở rộng các cơ hội kinh tế là trọng tâm của nỗ lực nhằm cải thiện đời sống của người dân Nga. Khuôn khổ chiến lược mới tạo nên viễn cảnh hội nhập Nga vào nền kinh tế thế giới bằng việc ủng hộ Nga tham gia vào Tổ chức Thương mại Thế giới. Tổng thống Bush đã đưa ra cam kết mạnh mẽ về việc thuyết phục Quốc hội miễn áp dụng Tu chính án Jackson-Vanik đối với Nga - một biện pháp của thời kì Chiến Tranh Lạnh nhằm khuyến khích di cư tự do từ Liên Xô. Cuối cùng, Hoa Kỳ sẵn sàng hợp tác với Nga trong lĩnh vực khai thác và phát triển năng lượng.

Hỗ trợ trong việc chống khủng bố quốc tế. Hoa Kỳ đã phải chịu một đòn rất mạnh từ những kẻ khủng bố quốc tế vào ngày 11-9-2001. Tuy nhiên, Hoa Kỳ không đơn độc trong việc đối phó với mối đe dọa khủng bố. Nga và Hoa Kỳ đã và đang hợp tác chặt chẽ chống lại mối đe dọa khủng bố kể từ sau cuộc tấn công ngày 11 tháng 9. Quan hệ hợp tác này sẽ giảm bớt khả năng trong tương lai người Nga sẽ phải hứng chịu hình thức khủng bố mà người Hoa Kỳ từng phải gánh chịu.

Tăng cường hơn nữa sự ổn định chiến lược và giảm gánh nặng quốc phòng. Việc nước Nga không còn theo đuổi một mối quan hệ với Hoa Kỳ dựa trên nền chính trị sức mạnh đã cho phép Nga ký kết một hiệp ước với Hoa Kỳ nhằm giảm bớt các đầu đạn hạt nhân chiến lược được triển khai tác chiến xuống khoảng từ 1700 đến 2200 mỗi bên. Điều này sẽ giúp giảm bớt gánh nặng quốc phòng đè nặng lên nền kinh tế Nga. Các biện pháp minh bạch cũng sẽ hạn chế tới mức gần như không còn khả năng xảy ra một cuộc đối đầu chiến lược. Hợp tác phòng thủ tên lửa cũng là một phần của khuôn khổ chiến lược này, cho phép hai bên đối phó với mối đe dọa về phổ biến tên lửa.

KẾT LUẬN

Theo Masha Lipman, người Nga không nên ủng hộ một cách "thụ động và do dự" chính sách hợp tác với Hoa Kỳ³. Họ cần phải vui mừng. Họ sẽ là những người được lợi thực sự nhờ mối quan hệ giữa Hoa Kỳ và Nga, mối quan hệ không còn bị dẫn dắt bởi những cố gắng tuyệt vọng nhằm đạt được vị trí thống trị. Với mối quan hệ này, người Nga sẽ không còn bị chính phủ yêu cầu phải hy sinh dưới danh nghĩa một cuộc tranh đua chính trị với Hoa Kỳ. Do vậy, họ cần nhận thức được cơ hội mà mối quan hệ mới giữa Hoa Kỳ và Nga mang lại.

¹ Nhà Trắng, "Text of Joint Declaration", ngày 24-5-2002, xem thêm tại <http://www.whitehouse.gov/news/releases/2002/05/print/20020524-2.html>

² Masha Lipman, "In Russia, A Grudging Consensus", *The Washington Post*, ngày 27/5/2002, tr. A23

³ Như trên

Những ý kiến được trình bày trong bài báo này là của tác giả và không nhất thiết phản ánh những quan điểm hay chính sách của Chính phủ Hoa Kỳ.

Toàn văn bằng tiếng Anh có trên Internet tại:

<http://usinfo.state.gov/journals/itps/0702/ijpe/spring.htm>